

Bản án số: 94/2024/HNGĐ-ST

Ngày 29-8-2023

Về việc: Ly hôn, tranh chấp  
về nuôi con khi ly hôn

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC YÊN, TỈNH YÊN BÁI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hà Thị Thu Hương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Ngọc Minh và ông Trương Xuân Vũ

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Hoàng Ngọc Triều – Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái:** Bà Hoàng Thị Cẩm Tú – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 122/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2024, về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 61/2024/QĐST-HNGĐ ngày 15/8/2024, giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1989.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn T, xã L, huyện L, tỉnh Yên Bái; Nơi tạm trú: Tổ E, thị trấn Y, huyện L, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Bị đơn: Anh Hoàng Chí C, sinh năm 1988.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn T, xã L, huyện L, tỉnh Yên Bái; Nơi tạm trú: Tổ C, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt, không có lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, nguyên đơn chị Hoàng Thị H trình bày:*

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Hoàng Chí C tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 06 tháng 8 năm 2013 tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện L, tỉnh Yên Bái. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hoà thuận thời gian đầu sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, tình tình không hợp, không tìm được tiếng nói chung nên thường xuyên sảy ra xô sát đánh, chửi nhau.

Mâu thuẫn đã được anh chị khắc phục, gia đình hai bên hoà giải nhưng không cải thiện được. Hiện anh chị đã sống ly thân từ tháng 01 năm 2024 đến nay không còn quan tâm đến nhau. Chị xác định tình cảm vợ chồng đã hết, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Chí C.

+ Về nuôi con: Chị và anh C có 02 con là Hoàng Vĩnh H1, sinh ngày 27 tháng 8 năm 2013 và Hoàng Bảo C1, sinh ngày 05 tháng 12 năm 2021, hiện 2 con đang ở cùng chị. Tại đơn khởi kiện và bản tự khai chị yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được nuôi dưỡng cả 2 con và yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con là 5.000.000 đồng/1 tháng/1 cháu (10.000.000 đồng/1 tháng/ 2 cháu) cho đến khi các cháu trưởng thành. Quá trình giải quyết vụ án, chị thay đổi ý kiến, chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được nuôi dưỡng cháu Hoàng Bảo C1 và anh C nuôi dưỡng cháu Hoàng Vĩnh H1, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

+ Về chia tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại bản tự khai và các tài liệu có trong hồ sơ bị đơn anh Hoàng Chí C trình bày:*

+ Về quan hệ hôn nhân: Anh thống nhất với chị H về thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn như chị H trình bày. Anh và chị H chung sống hòa thuận thời gian đầu, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, tính tình không hợp nên thường xảy ra tranh cãi. Mâu thuẫn đã được anh chị khắc phục để cùng nhau nuôi dạy con nhưng không có kết quả. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng đã hết, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Hoàng Thị H.

+ Về nuôi con: Anh C và chị H có hai con là Hoàng Vĩnh H1, sinh ngày 27 tháng 8 năm 2013 và Hoàng Bảo C1, sinh ngày 05 tháng 12 năm 2021. Anh yêu cầu Toà án giải quyết cho anh được nuôi dưỡng cả 2 con và anh không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con.

+ Về chia tài sản: Anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã thông báo yêu cầu các đương sự giao nộp tài liệu chứng cứ để chứng minh điều kiện nuôi dưỡng con, nhưng anh C không giao nộp tài liệu, chứng cứ. Chị H giao nộp cho Toà án hợp đồng thuê nhà, giấy đăng ký kinh doanh và đơn trình bày về việc chị có nơi ở, có việc làm và có thu nhập ổn định, đảm bảo điều kiện để nuôi con và có xác nhận của chính quyền địa phương.

Toà án xác minh tại nơi cư trú của chị H xác định: Chị H có nơi ở ổn định, có việc làm và thu nhập đảm bảo cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con và hiện 2 con đang ở với chị H.

\* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Toà án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật. Bị đơn được triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa án để tham gia phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp

cận công khai chứng cứ, chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70,72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; khoản 3 Điều 11 Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về hôn nhân: Chị Hoàng Thị H được ly hôn anh Hoàng Chí C.

Về nuôi con: Giao cho chị Hoàng Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Bảo C1, sinh ngày 05 tháng 12 năm 2021, giao cho anh Hoàng Chí C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Vĩnh H1, sinh ngày 27 tháng 8 năm 2013 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về án phí: Chị Hoàng Thị H và anh Hoàng Chí C mỗi bên phải chịu 75.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Về quyền kháng cáo: Chị H và anh C có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án về Ly hôn và tranh chấp về nuôi con, bị đơn anh Hoàng Chí C có hộ khẩu tại thôn T, xã L, huyện L, tỉnh Yên Bái, nơi tạm trú: Tổ C, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, nguyên đơn và bị đơn có đơn thoả thuận lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Lục Yên giải quyết vụ án. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

Chị Hoàng Thị H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, anh Hoàng Chí C vắng mặt tại phiên toà lần thứ 2 không có lý do. Căn cứ quy định tại khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Hoàng Chí C kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, là hôn nhân hợp pháp. Anh chị đều thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn, đã khắc phục hoà giải nhưng không cải thiện được. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 01/2024 đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng đã hết và đều đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn. Do đó yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị H là có căn cứ, cần chấp nhận.

[3] Về nuôi con: Chị H và anh C có 2 con là Hoàng Vĩnh H1, sinh ngày 27 tháng 8 năm 2013 và Hoàng Bảo C1, sinh ngày 05 tháng 12 năm 2021. Tại đơn khởi kiện và bản tự khai chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được nuôi

dưỡng cả 2 con và chị yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con là 5.000.000 đồng/1 tháng/1 cháu cho đến khi các cháu trưởng thành. Quá trình giải quyết vụ án, chị H thay đổi ý kiến, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được nuôi dưỡng cháu Hoàng Bảo C1 và anh C nuôi dưỡng cháu Hoàng Vĩnh H1, không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Anh C yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được nuôi dưỡng cả 2 con và anh không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con. Sau khi anh chị ly thân, cháu H1 ở với anh C và học tập ở Thái Nguyên, sau khi nghỉ hè mới về ở với chị H, cháu H1 có nguyện vọng được ở với anh C. Cháu C1 dưới 36 tháng tuổi đang ở với chị H.

Hội đồng xét xử xét thấy: Nguyện vọng được trực tiếp nuôi con của chị H và anh C là chính đáng, phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã yêu cầu các đương sự cung cấp tài liệu chứng cứ chứng minh thu nhập cũng như các điều kiện khác để đảm bảo việc nuôi con nhưng anh C không cung cấp tài liệu chứng cứ gì. Chị H giao nộp cho Tòa án các tài liệu, chứng cứ chứng minh chị có nơi ở, có việc làm và thu nhập ổn định cũng như các điều kiện khác để đảm bảo cho việc nuôi con.

Do vậy, để đảm bảo sự phát triển toàn diện của cháu C1, là con gái dưới 36 tháng tuổi đang ở ổn định cùng chị H; cháu H1 có nguyện vọng được ở với bố và để không làm xáo trộn đến cuộc sống và sinh hoạt hàng ngày cũng như không ảnh hưởng đến tâm sinh lý của các con thì việc giao cháu C1 cho chị H và giao cháu H1 cho anh C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H và anh C không yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về chia tài sản: Chị H và anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Hoàng Thị H và anh Hoàng Chí C tự nguyện ly hôn nên mỗi bên đều phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án và khoản 3 Điều 11

Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H được ly hôn anh Hoàng Chí C.

2. Về nuôi con: Giao cho chị Hoàng Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Bảo C1, sinh ngày 05 tháng 12 năm 2021 cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi. Giao cho anh Hoàng Chí C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Vĩnh H1, sinh ngày 27 tháng 8 năm 2013 cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Hoàng Thị H và anh Hoàng Chí C mỗi người phải chịu 75.000 (bảy mươi lăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Chị Hoàng Thị H được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: AA/2023/0001747, ngày 04-6-2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái, chị H được trả lại 225.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Hoàng Thị H và anh Hoàng Chí C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án ND tỉnh Yên Bái;
- VKSND H Lục Yên;
- Chi cục THADS H Lục Yên;
- Các đương sự;
- UBND xã Mai Sơn;
- Lưu: Hồ sơ; TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**( Đã ký )**

**Hà Thị Thu Hương**